

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2024 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Han SK, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 41 BB, phường KB, ảnh phố BN, tỉnh BN; Quốc tịch: HQ.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu TA, phường VN, thành phố BN, tỉnh BN.

- Người phiên dịch: Chị Hoàng TH, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn HX, phường TH, thị xã KM, tỉnh HD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và bản tự khai về việc người yêu cầu đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn. Tại buổi hòa giải các đương sự đã tự nguyện thống nhất như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Han SK thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được thể hiện trong Biên bản hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Han SK thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ 300.000đ tại Biên lai thu tiền số 0000269 ngày 25/10/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- UBND thành phố Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tính